

Người nước ngoài

Tư Vấn

Q & A



Hiệp hội giao lưu quốc tế AKITA
(Akita International Association)

In cooperation with :

Association of Akita Prefecture for Promoting Northeast Asia Exchange Japan

Sách tổng hợp kinh nghiệm tư vấn cho người nước ngoài sống tại

Akita

Ước tính có gần 4000 người Nước Ngoài đang sinh sống tại Akita. Vì sự khác nhau giữa từ ngữ, văn hóa và cách thức sinh hoạt của đất nước mình và Nhật Bản mà phải chăng có rất nhiều việc chúng ta không biết như “Lúc thế này mình nên làm thế nào?”.

Hiệp hội giao lưu quốc tế Akita (AIA) thường xuyên nhận tư vấn cho những bạn như thế. Quyển Q&A được biên soạn dựa trên những lần tư vấn AIA đã nhận từ trước đến nay.

Khi đọc những hỏi đáp này, nếu bạn thắc mắc hoặc có phần nào đó không hiểu, hãy gửi email hoặc gọi điện đến AIA.

Q 2 0 自分の国の運転免許があれば日本で運転できるのか？

Q 2 0 あなたの国がどこかによって、日本で運転できる場合とできない場合があります。詳しいことは運転免許センターへお問い合わせしましょう。

秋田県警察本部運転免許センター
TEL : 018-863-1111
運転免許総合案内URL
<http://www.police.pref.akita.jp/kenkei/menkyo/index.html>

もっと詳しく知りたい方へ
《本国の運転免許証を日本の運転免許証に切り替える場合》
本国免許証を所持し、本国に3ヵ月以上滞在し、且つ本国免許証が有効期限内である場合、日本の運転免許センターで実施される試験に合格すれば日本の運転免許証に切り替えることができます。申請にあたっては、各国の大使館・領事館または一般社団法人 日本自動車連盟 (JAF) による本国免許証の日本語翻訳文が必要です。

[Q] là câu hỏi từ Người Nước Ngoài, [A] là đáp án cho câu hỏi đó.

Đây là phần ghi số điện thoại và tên của nơi cung cấp thông tin chi tiết dựa theo câu bạn hỏi.

Thông tin chi tiết được viết tại phần “dành cho người muốn biết thông tin chi tiết” liên quan đến nội dung trong phần Q. Trường hợp bạn muốn biết nhiều hơn về nội dung đã được viết trong sách, hãy điện thoại đến AIA.

MỤC LỤC

(Quyển Q&A này có in những thắc mắc cần được tư vấn như bên dưới)

| | | |
|-------|--|----|
| Q 1 | Tư cách lưu trú là gì? | 1 |
| Q 2 | Tôi đã nhận thẻ lưu trú ngay sau khi đến Nhật. Tôi sẽ sử dụng thẻ này trong những lúc nào? | 1 |
| Q 3 | Khi muốn kéo dài thời gian lưu trú tại Nhật hay đổi tư cách lưu trú thì tôi nên làm thế nào? | 2 |
| Q 4 | Chồng Nhật của tôi đã qua đời. Tôi có thể tiếp tục sống tại Nhật như trước tới giờ không? | 2 |
| Q 5 | Để sống được lâu dài ở Nhật, tôi cần làm những thủ tục nào? | 2 |
| Q 6 | Tôi muốn bảo lãnh con mình (con ruột) sang Nhật sống chung, tôi nên làm như thế nào? | 2 |
| | Phòng giải đáp thắc mắc liên quan đến tư cách lưu trú | 3 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «khác biệt giữa thị thực (VISA) và tư cách lưu trú» | 4 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «Khác biệt giữa NGƯỜI VĨNH TRÚ và tư cách lưu trú của Người có chồng vợ là người Nhật v... v... » | 4 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «Liên quan đến việc bảo lãnh con cái» | 4 |
| Q 7 | Bạn bè và gia đình tôi muốn đi Nhật du lịch. Tôi cần làm những thủ tục gì? | 5 |
| Q 8 | Tôi có thể thay mới Hộ chiếu tại Nhật được không? | 5 |
| | Địa chỉ của Đại Sứ Quán- Lãnh Sứ Quán | 6 |
| Q 9 | Tôi đã lỡ đánh mất Hộ chiếu. Tôi nên thông báo ở đâu? | 7 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «Dời con dấu thị thực được đóng trong hộ chiếu» | 7 |
| Q 1 0 | Hãy hướng dẫn tôi thủ tục kết hôn với người Nước Ngoài. | 8 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «Người nước ngoài kết hôn với người Nhật» | 8 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «cả hai người cùng người Nước Ngoài kết hôn với nhau» | 8 |
| Q 1 1 | Tôi cần làm thủ tục gì khi ly hôn? | 9 |
| Q 1 2 | Chồng Nhật của tôi nói là sẽ đưa Đơn ly hôn ra yakuba. Tôi không muốn ly hôn. Vậy tôi nên làm gì? | 9 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «Kết hôn quốc tế» | 10 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «Các hình thức ly hôn tại Nhật» | 10 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «Tư cách lưu trú sau khi ly hôn với Người Nhật trong quan hệ hôn nhân» | 10 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết «Khi tái hôn» | 10 |
| Q 1 3 | Tôi và chồng Nhật đã quyết định sẽ ly hôn, nhưng tôi muốn dành quyền nuôi con. Nếu chúng tôi ly hôn thật, con chúng tôi sẽ như thế nào? | 11 |
| Q 1 4 | Tôi thường xuyên bị chồng đánh đập. Tiếng Nhật của tôi cũng không giỏi, xung quanh lại không có ai có thể tư vấn, tôi không biết nên làm gì. | 12 |

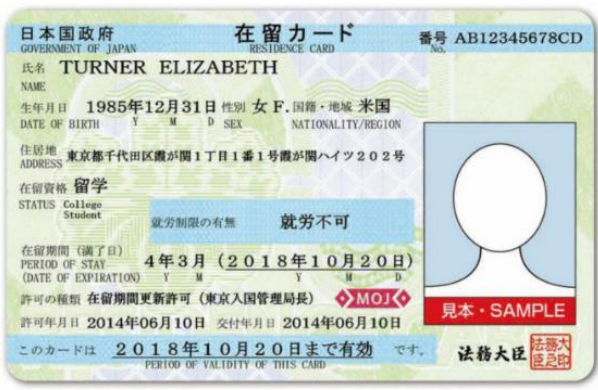

| | | |
|-------|--|-----------|
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《bị bạo lực từ Người phối ngẫu, người yêu》 | 13 |
| Q 1 5 | Tôi đang tìm việc ở AKITA. Tôi nên tìm như thế nào? | 13 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《về việc Người nước ngoài làm việc tại Nhật》 | 13 |
| | Danh sách địa chỉ liên lạc của HARO WAKU | 14 |
| Q 1 6 | Tôi phát hiện ra lương giờ của tôi thấp hơn mức lương tối thiểu của tỉnh AKITA. Lương thấp vậy có phải vì tôi là Người nước Ngoài không? | 15 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《Luật pháp liên quan đến lao động》 | 16 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《Nếu tôi nghỉ việc...》 | 17 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《Cục quản lý tiêu chuẩn lao động》 | 17 |
| Q 1 7 | Tôi muốn đi bệnh viện, nhưng tôi không nói được tiếng Nhật. | 18 |
| Q 1 8 | Hãy cho tôi biết về chế độ bảo hiểm y tế cộng đồng của Nhật. | 19 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《Chế độ bảo hiểm y tế cộng đồng của Nhật》 | 19 |
| Q 1 9 | Tôi bảo lãnh con mình sang Nhật để vào học các trường tiểu học, trung học tại Nhật có được không? | 20 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《Về việc hỗ trợ các em nhi đồng, học sinh người Nước Ngoài có nhu cầu học tiếng Nhật (chỉ ưu tiên cho độ tuổi giáo dục bắt buộc và trung học công lập)》 | 21 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《Tiếng Nhật của trẻ》 | 21 |
| | Danh sách Hội đồng giáo dục thuộc nội tỉnh AKITA | 22 |
| Q 2 0 | Trường hợp tôi đã có bằng lái xe tại nước ngoài, tôi có được phép lái xe tại Nhật không? | 23 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《Trường hợp đổi từ bằng lái xe nước ngoài sang bằng lái xe của Nhật》 | 24 |
| | Dành cho người muốn biết thêm chi tiết 《Về giáo trình khi học thi bằng lái xe tại Nhật bằng tiếng nước ngoài》 | 24 |
| Q 2 1 | Tôi muốn biết thêm nhiều điều để sinh sống tại Nhật, nhưng tôi gặp khó khăn trong việc đọc tiếng Nhật. Tôi có thể tìm hiểu về cuộc sống của Nhật bằng ngôn ngữ mẹ đẻ không? | 25 |
| Q 2 2 | Tôi muốn tìm người biên phiên dịch. Tôi sẽ nhận được sự giới thiệu từ đâu? | 26 |
| Q 2 3 | Tôi đã nhận mã số cá nhân. Tôi sử dụng cái này trong trường hợp nào? | 26 |
| | Làm các thủ tục giấy tờ tại cơ quan hành chính shiyakusho (yakuba) | 28 |
| | Giới thiệu các thành viên tư vấn của AIA cho người Nước ngoài tại địa phương | 29 |
| | Địa điểm học tiếng Nhật (Danh sách các lớp tiếng Nhật) | 30 |
| | Danh sách các phòng giải đáp nhiều loại thắc mắc | 32 |

Q 1 Tư cách lưu trú là gì?

A 1 Tư cách lưu trú là tư cách cần thiết để bạn sinh sống tại Nhật. Tùy theo loại Tư cách lưu trú mà những điều kiện đi kèm sẽ khác nhau như công việc bạn có thể làm, thời hạn bạn có thể ở lại Nhật là bao lâu v..v... Trường hợp bạn đến thăm thân nhân đang sống tại Nhật hoặc bạn là khách du lịch thời hạn dưới 90 ngày, tư cách lưu trú mà bạn nhận được là “tạm trú ngắn hạn”.

Q 2 Tôi đã nhận được thẻ lưu trú khi vừa đến Nhật. Vậy thẻ này được sử dụng trong những lúc nào?

A 2 Trên thẻ lưu trú có in loại tư cách lưu trú, thời hạn lưu trú của bạn, bạn có thể đi làm hay không. Thẻ lưu trú là thẻ rất quan trọng chứng minh bạn có tư cách ở nhật hay không.

| Mặt trước của thẻ lưu trú | Mặt sau của thẻ lưu trú |
|---|--|
|  |  |

> Tư liệu lấy từ “trang chủ Cục Xuất Nhập Cảnh” 24.12.2019

Q 3 Khi muốn đổi tư cách lưu trú, kéo dài thời hạn tạm trú tại nhật, tôi phải làm như thế nào ?

A 3 Tùy theo tình trạng sinh hoạt và tư cách lưu trú hiện tại của bạn mà thủ tục cần thiết sẽ khác nhau. Hãy hỏi thông tin chi tiết tại Cục Xuất Nhập cảnh hoặc Trung Tâm Thông Tin nhé! ☞ Số điện thoại ở trang số 3

Q 4 Chồng Nhật của tôi đã qua đời. Tôi có thể được tiếp tục sống ở Nhật như trước giờ hay không?

A 4 Trường hợp bạn có thể lưu trú “vợ hoặc chồng là Người Nhật...v...v..”, mà kỳ hạn lưu trú của bạn hiện tại đã hết thì tư cách lưu trú của bạn cũng sẽ bị mất. Nếu bạn muốn tiếp tục sống tại Nhật, hãy hỏi thông tin chi tiết tại Cục Xuất Nhập Cảnh để biết phải làm thủ tục gì. ☞ Số điện thoại ở trang số 3

※Áp dụng cho trường hợp Người Nước Ngoài đã ly hôn với vợ hoặc chồng là Người Nhật

Q 5 Để được sống ở nhật lâu dài, tôi nên làm những thủ tục nào?

A 5 Nếu bạn được cấp phép vĩnh trú thì bạn không cần đổi thời hạn lưu trú hoặc tư cách lưu trú bạn vẫn được sống lâu dài tại Nhật. Hãy hỏi cụ thể về Hồ Sơ Xin Cấp Vĩnh Trú tại Cục Xuất Nhập Cảnh. ☞ Số điện thoại nằm ở trang 3

Thủ tục cần có là “Thị Thực (visa) và Tư cách Lưu Trú của con bạn. Xác nhận thông tin chi tiết tại Cục Xuất Nhập Cảnh hoặc Trung Tâm Thông Tin. ☞ Số điện thoại nằm ở trang 3
Ngoài ra, cần phải suy nghĩ về việc cho con bạn nhập học vào trường tùy theo độ tuổi của cháu. Hãy tham khảo ở Q19 (☞ trang số 20)

Q 6 Tôi muốn bảo lãnh con cái (con ruột) qua Nhật sống chung, vậy tôi nên làm gì?

A 6 Con bạn cần có THỊ THỰC (VISA) và TƯ CÁCH LƯU TRÚ. Thông tin chi tiết xin xác nhận tại Phòng thông tin hoặc Cục quản lý Xuất Nhập Cảnh. ☞ Số điện thoại trang 3. Tùy vào độ tuổi mà cần phải suy nghĩ đến việc cho trẻ nhập học vào trường. Q19 (☞ trang 20)

Phòng giải đáp thắc mắc về Tư Cách Lưu Trú

• **Cục Xuất Nhập cảnh SenDai VP chi nhánh Akita (Tư vấn bằng tiếng Nhật)**

TEL : **018-895-5221**

Ngày, giờ có thể gọi: 9 : 00-12 : 00, 13 : 00-16 : 00 (chỉ vào ngày thường)

• **Trung tâm hỗ trợ tư vấn chung cho Người Nước Ngoài (tư vấn được bằng tiếng nước ngoài)**

TEL : **03-3202-5535 / 03-5155-4039**

Ngày, giờ có thể gọi : 9 : 00-16 : 00 (chỉ vào ngày thường)

※Không nhận điện thoại vào ngày lễ, tuần 2 , tuần 4 của ngày thứ 4

Ngày giờ có thể nhận cuộc gọi và các ngôn ngữ có thể sử dụng để tư vấn

| | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---------------------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Tiếng Trung | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| Tiếng Anh | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| Tiếng Bồ Đào Nha | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |
| Tiếng Việt | | | | ○ | |
| Tiếng Băng-la-đét | | ○ | | ○ | ○ |
| Tiếng In-đô-nê-xi-a | | ○ | | | |
| Tiếng Ru-ma-ni | | | | | ○ |

• **Trung tâm Thông tin tổng hợp về lưu trú dành cho Người Nước Ngoài (có thể tư vấn bằng tiếng nước ngoài).**

TEL : **0570-013904** (IP、PHS、khi gọi từ ngoại quốc **03-5796-7112**)

Ngày, giờ nhận cuộc gọi : 8 : 30 - 17 : 15 (chỉ vào ngày thường)

Ngoại ngữ có thể nói được: tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha...v...v...



Dành cho những người muốn biết thêm chi tiết

《Sự khác nhau giữa Thị thực (VISA) và Tư Cách Lưu Trú》

Thị thực (Visa) ... Là thứ bạn nhận được trước khi sang Nhật từ Đại Sứ Quán; Lãnh Sự Quán Nhật Bản đóng tại đất nước bạn và được Bộ Ngoại Giao cấp phát.

Tư cách lưu trú ... Là thứ bạn nhận được khi vừa sang Nhật, do Cục Xuất Nhập Cảnh cấp phát.



Dành cho những người muốn biết thêm chi tiết

《Tư Cách Lưu Trú khác nhau giữa “Vợ hoặc chồng là Người Nhật...v..v..” và “Người Vĩnh Trú” 》

| | Vợ hoặc chồng là Người Nhật v...v.. | Người Vĩnh Trú |
|---|--|--|
| Thời hạn lưu trú | 6 tháng, 1 năm, 3 năm, 5 năm (cần làm thủ tục gia hạn) | Vô thời hạn (Không cần làm thủ tục gia hạn) |
| Trường hợp đã ly dị với chồng hoặc vợ Người Nhật của mình hoặc họ đã qua đời. | Vì bạn sẽ không được gia hạn thêm tư cách lưu trú nữa, nên nếu muốn tiếp tục sống tại Nhật bạn cần phải tranh thủ lấy được tư cách lưu trú nào đó khác. ※ Sau khi tử biệt hoặc ly dị, bạn vẫn có thể tiếp tục sống ở Nhật cho đến hết thời hạn lưu trú đang có. | Người Vĩnh Trú không bị ảnh hưởng bởi tư cách lưu trú, nên bạn vẫn có quyền tiếp tục sinh sống tại Nhật. |

- “Vĩnh trú” là quyền lợi sống tại Nhật suốt đời mà vẫn giữ nguyên quốc tịch của người nước ngoài. Phòng tiếp nhận Hồ Sơ là Cục Xuất Nhập Cảnh. Đây cũng là một dạng trong Tư cách Lưu Trú.

- “Quy hóa” là việc Người Nước Ngoài lấy quốc tịch Nhật Bản tức là Người đó sẽ trở thành Người Nhật). Cục Tư Pháp sẽ là nơi tiếp nhận Hồ Sơ.

PHÒNG HỘ TỊCH CỤC TƯ PHÁP ĐỊA PHƯƠNG AKITA

TEL : **018-862-1129**

Ngày, giờ nhận cuộc gọi: 8 : 30 - 17 : 15 (chỉ vào ngày thường)



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Liên quan đến việc bảo lãnh con và sự giáo dục》

Cần thận trọng suy nghĩ về những điều ghi bên dưới trước khi bảo lãnh con cái sang Nhật

- ① Độ tuổi của trẻ
- ② Năng lực tiếng Nhật của trẻ
- ③ Việc học tập trên đất nước Nhật

Q 7 Bạn bè và người thân của tôi nói là muốn đến Nhật thăm quan. Vậy tôi cần những thủ tục như thế nào?

A 7 Tùy theo quốc tịch mà bạn bè hay gia đình bạn mà có trường hợp cần thị thực (Visa), có trường hợp được miễn. Muốn biết thêm chi tiết hãy hỏi Đại Sứ Quán hoặc Lãnh Sự Quán (☞ trang 6) trên đất nước bạn.

Q 8 Tôi có thể thay mới Hộ Chiếu của mình ngay tại Nhật không?

A 8 Hãy làm thủ tục gia hạn hoặc thay mới Hộ Chiếu tại Lãnh Sự Quán hoặc Đại Sứ Quán của nước bạn có ở Nhật. Chi tiết cụ thể xin hãy xác nhận tại Đại Sứ Quán; Lãnh Sự Quán (☞ trang 6) của từng nước. Ngoài ra, đôi khi nhà nước cũng có tiến hành “dịch vụ lãnh sự 1 ngày” dành cho Phi- líp-pin; Trung Quốc tại các tỉnh như tỉnh Akita, tỉnh Iwate...v... v... Vào lúc đó, bạn có thể được tư vấn, thay mới Hộ Chiếu tại tỉnh Akita hoặc Iwate. Để biết dịch vụ lãnh sự 1 ngày được tổ chức tại đâu, lúc nào, hãy liên lạc với Lãnh Sự Quán.

Thông tin liên hệ Đại Sứ Quán - Lãnh Sự Quán

| Tên quốc gia | Tên của Lãnh Sự Quán và Đại Sứ Quán | Số điện thoại |
|---------------|--|--|
| Trung Quốc | Tổng Lãnh Sự Quán nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa tại sapporo | 011-563-5563 |
| Phi-líp-pin | Đại Sứ Quán nước cộng hòa Phi-líp-pin | 03-5562-1600 |
| Hàn Quốc | Tổng Lãnh Sự Quán Quốc Dân Hàn Quốc tại Sendai | 022-221-2751 |
| Mỹ | Tổng Lãnh Sự Quán Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ tại Sapporo | 011-641-1115 011-641-1116 011-641-1117 |
| Việt Nam | Đại Sứ Quán nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam | 03-3466-3311 03-3466-3313 03-3466-3314 |
| Thái Lan | Đại Sứ Quán Vương Quốc Thái Lan | 03-5789-2433 |
| In-đô-nê-xi-a | Đại Sứ Quán nước Cộng Hòa In-đô-nê-xi-a | 03-3441-4201 |

Bạn có thể xác nhận thêm các Đại Sứ Quán hoặc Lãnh Sự Quán của những quốc gia khác tại “danh sách trụ sở ngoại giao nước ngoài tại Nhật”

Bộ Ngoại Giao Danh sách trụ sở ngoại giao nước ngoài tại Nhật
URL: <http://www.mofa.go.jp/mofaj/link/emblast/>

Q 9 Tôi đã lỡ đánh mất Hộ Chiếu. Tôi nên thông báo ở đâu?

A 9 Nếu bạn lỡ đánh mất hoặc bị lấy trộm Hộ Chiếu tại Nhật, hãy đi ngay đến đồn công an (nơi có các anh cảnh sát) gần nhất nhé! Sau đó, hãy liên lạc với Lãnh Sự Quán hoặc Đại Sứ Quán nước mình tại Nhật để báo về việc đã bị lấy trộm hoặc mất Hộ Chiếu.



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Dời con dấu thị thực trên Hộ Chiếu》

Trong hộ chiếu sẽ được đóng con dấu cấp phép nhập cảnh hoặc con dấu cấp phép nhập cảnh nhưng những con dấu thị thực đó sẽ không được in, đóng lại trên hộ chiếu thay mới. Bạn có thể nhờ Cục Xuất Nhập Cảnh in, đóng lại con dấu thị thực cấp phép nhập cảnh hoặc nhập cảnh của mình từ hộ chiếu cũ sang hộ chiếu mới. (Cần phải giữ gìn cả hộ chiếu mới và cũ cho đến hết thời hạn lưu trú nếu trường hợp bạn không xin dời con dấu thị thực từ hộ chiếu cũ sang hộ chiếu mới).



Q 1 0 Hãy hướng dẫn tôi làm thủ tục để kết hôn với người nước ngoài.

A 1 0 Khi bạn kết hôn tại Nhật, hãy nộp “Giấy đăng ký kết hôn” tại UBND Làng, Xã (yakuba), hoặc tòa thị chính thành phố (shiyakusho) bạn sống. Và đồng thời hãy thông báo lên Lãnh Sự Quán hoặc Đại Sứ Quán (📍 trang 6) của nước mình. Cách làm thủ tục kết hôn sẽ khác nhau tùy mỗi quốc gia.



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Thủ tục kết hôn của Người ngoại quốc với người Nhật》

Trường hợp Người nước ngoài muốn kết hôn với Người Nhật tại Nhật, thông thường sẽ làm thủ tục kết hôn ở cả hai nước. Trường hợp chỉ làm thủ tục phía 1 Quốc gia, trong tương lai bạn sẽ gặp rắc rối vì ở Quốc gia còn lại bạn chưa được chứng nhận kết hôn. Có hai cách, cách thứ nhất là Bạn sẽ đăng ký theo hình thức của Nhật trước, sau đó mang ra Nước ngoài khai báo, cách thứ hai là Bạn sẽ làm thủ tục theo kiểu của Nước ngoài trước rồi sau đó khai báo tại Nhật. Tùy vào từng Quốc gia, có trường hợp làm theo cách thứ hai thì thủ tục đăng ký được tiến hành thuận lợi hơn.



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Thủ tục kết hôn khi cả hai cùng là người ngoại quốc》

Trường hợp hai người cùng là nước ngoài muốn kết hôn tại Nhật, vì cách thức làm thủ tục khác nhau tùy Quốc gia, nên các bạn hãy xác nhận tại Đại Sứ Quán- Lãnh sự Quán mỗi nước (trang số 6) đóng tại Nhật nhé.

Ngoài ra, bạn cũng có thể làm thủ tục kết hôn tại Nhật. Khi làm thủ tục kết hôn tại “tòa nhà thị chính ở các Xã Phường Thành phố của Nhật thì hãy xác nhận với tòa thị chính (yakuba) Xã Phường Thành phố đó các giấy tờ cần thiết.



Q 1 1 Tôi cần làm những thủ tục gì khi ly hôn?

A 1 1 Khi ly hôn tại Nhật, Bạn hãy nộp ĐƠN LY HÔN tại tòa thị chính ở các làng, thị trấn (yakuba) hoặc tòa thị chính thành phố (shiyaku sho). Hãy thông báo cho Đại Sứ Quán- Lãnh Sự Quán của nước mình (☞ trang số 6). Cách làm thủ tục khác nhau tùy từng quốc gia.



Tư vấn những vấn đề liên quan đến thủ tục giấy tờ Tại Nhật

- Phòng hỗ trợ tư vấn Luật Pháp AKITA
TEL : **050-3383-5550 / 0570-078374**
Ngày và giờ nhận cuộc gọi : 9:00-17:00 (Ngày thường)
- Hội Luật sư AKITA Trung tâm tư vấn Pháp Luật TEL : **018-896-5599**
Ngày và giờ nhận cuộc gọi : 9:00-17:00 (Ngày thường)
- Xã, Phường, Thành Phố có tiến hành tư vấn pháp luật miễn phí

Q 1 2 Chồng Nhật của tôi muốn đưa Đơn ly hôn ra Yakuba. Tôi thì không muốn ly hôn với chồng. Vậy tôi nên làm gì?

A 1 2 Cho dù bạn không muốn ly hôn, nhưng hễ mà yakusho nhận được Đơn ly hôn thì coi như bạn đã bị ly hôn. Khi bạn không muốn ly hôn, hãy đến ngay tòa nhà hành chính (yakusho) nơi bạn đang sinh sống hoặc nơi Chồng người Nhật của bạn có đăng ký hộ tịch để nộp “Đơn xin không tiếp nhận Đơn ly hôn”. Nếu bạn làm như trên, Tòa thị chính sẽ không tiếp nhận Đơn ly hôn Chồng bạn đã gửi.



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Ly hôn với Người Nước Ngoài》

Trường hợp Người Nước Ngoài muốn ly hôn với Người Nhật hay hai người cùng là Người Nước Ngoài muốn ly hôn với nhau, các bạn phải làm thủ tục ly hôn tại các nước mà bạn đã từng đăng ký kết hôn. Nếu bạn chỉ làm thủ tục ly hôn tại Nhật mà không làm thủ tục ly hôn tại đất nước mình, thì bạn vẫn là người đang kết hôn tại quốc gia của mình. Đây sẽ là nguyên nhân cản trở lần tái hôn của bạn sau này, nên nhất định hãy hoàn tất thủ tục ly hôn của cả hai nước. Chi tiết cụ thể xin liên hệ Đại Sứ Quán- Lãnh Sự Quán tại Nhật của các quốc gia. (☞ trang 6)



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Về Hình thức ly hôn tại Nhật》

Có 4 hình thức ly hôn

① Thuận tình ly hôn

Là hình thức quyết định ly hôn của hai vợ chồng sau khi thảo luận ly hôn với nhau

② Đơn phương ly hôn

Là hình thức Tòa cho ly hôn sau khi hỏi chuyện hai vợ chồng từng người một

③ Phán quyết ly hôn

Là hình thức Tòa án quyết định tuyên ly hôn sau khi hai vợ chồng thảo luận vẫn không quyết định được.

④ Cưỡng chế ly hôn

Là hình thức Tòa án bắt buộc ly hôn ngay khi phán xử tại tòa.



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Tư cách lưu trú sau khi ly hôn với Người Nhật trong quan hệ hôn nhân》

Người Nước Ngoài có chồng hoặc vợ là Người Nhật đã qua đời, hoặc đã ly hôn với Người Nhật, tư cách lưu trú của họ cho đến ngày hết hạn lưu trú là “ có vợ hoặc chồng là người Nhật”, nhưng nếu để nguyên tư cách lưu trú đó thì sẽ không thể xin gia hạn thêm thời gian lưu trú. Trường hợp nếu họ muốn sống tiếp tục tại Nhật, họ cần phải lấy được tư cách lưu trú khác. Thông tin chi tiết hãy hỏi kỹ tại Cục Xuất Nhập Cảnh. (☞ trang số 3)



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Khi tái hôn》

Trong Luật pháp của Nhật, người Phụ nữ chỉ được quyền tái hôn khi đã ly hôn trên 100 ngày. Tuy nhiên, vì ngoại lệ dành cho trường hợp người mình tái hôn là chồng cũ nên hãy hỏi chi tiết tại tòa hành chánh (UBND) tại các xã, phường, Thành phố. Trường hợp bạn là nữ giới Người Nước Ngoài làm thủ tục tái hôn tại Nhật, bạn phải đợi quá hạn định dành cho người muốn tái hôn theo luật pháp nước bạn quy định, chứ không chỉ là thời gian 100 ngày hạn định tái hôn của Nhật.

Q 1 3 Tôi với chồng Nhật đã quyết định ly hôn nhưng tôi muốn dành quyền nuôi con. Nếu chúng tôi ly hôn, con của chúng tôi sẽ như thế nào?

A 1 3 Khi ly hôn, các bạn sẽ phải quyết định xem bạn hoặc chồng của bạn, bên nào sẽ nuôi con. Hãy cùng thảo luận với chồng, xem sẽ dành quyền nuôi dưỡng (quyền lợi nuôi nấng con cái) cho bên nào.

• **Phòng hỗ trợ tư vấn pháp luật AKITA (Tư vấn luật sư - Tư vấn pháp luật)**

TEL : **050-3383-5550**

Ngày, giờ nhận cuộc gọi : 9:00-17:00 (Ngày thường)

Địa điểm : Akita shi, nakadori5-1-51 tầng 6, tòa nhà Hokuto

• **Phòng hỗ trợ tư vấn pháp luật** • **Dịch vụ cung cấp thông tin đa ngôn ngữ**

TEL : **0570-078377**

Ngày, giờ nhận cuộc gọi : 9:00~17:00 (Ngày thường)

Ngoại ngữ có thể sử dụng: Tiếng Anh, Tiếng Trung, Tiếng Hàn, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Việt, Tiếng Phi-líp-pin.



Q 1 4 Tôi thường xuyên bị chồng đánh đập. Tôi không giỏi tiếng Nhật, và xung quanh cũng không có người để tư vấn. Vậy tôi nên làm gì?

A 1 4 Bạn đừng lo lắng muộn phiền, hãy cùng chia sẻ với một ai đó. Nếu nói tiếng nhật khó để diễn đạt được thì chúng tôi có thể tư vấn với bạn bằng tiếng nước ngoài.



| | Số điện thoại | Ngày, giờ nhận cuộc gọi | Ngoại ngữ có thể sử dụng để nói chuyện |
|--|---|--|--|
| Sở tư vấn nữ giới AKITA | 018-835-9052 0120-783-251(*) | 8:30-21:00 (ngày thường) 9:00-18:00 (ngày lễ, thứ 7, chủ nhật) | - |
| Sở cảnh sát AKITA Phụ nữ gọi số 110 | 0120-028-110 | 24 tiếng | - |
| Đường dây nóng an ủi | 0120-279-338 | Ngôn ngữ đối ứng sẽ khác tùy theo ngày, giờ cuộc gọi. Thông tin chi tiết xin xác nhận tại trang Facebook đường dây nóng an ủi | Tiếng Anh Tiếng Hàn · Triều tiên Tiếng Trung Tiếng Phi-lip-pin Tiếng Việt Tiếng Nepal Tiếng Bồ Đào Nha Tiếng Tây Ban Nha Tiếng Thái |

(*) Không gọi được từ điện thoại di động hoặc Ngoại Tỉnh



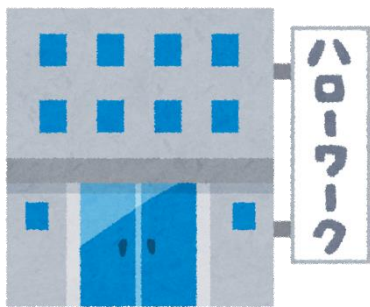
Dành cho người muốn biết thông tin chi tiết

《Bạo lực từ Người yêu - Bạn đời》

DV (Bạo lực gia đình) không chỉ là bạo lực thân thể. Bạo lực gia đình ám chỉ tất cả các khía cạnh như Bạo lực thân thể (Đánh, đá, quăng ném đồ đạc), Bạo lực tinh thần (nhục mạ, lớn tiếng la mắng, bỏ mặc), bạo lực tình dục (hành vi không ham muốn tình dục, không cùng nỗ lực tránh thai), bạo lực kinh tế (không cho tiền phí sinh hoạt, cấm túc việc đi làm), bạo lực xã hội (giám sát, hạn chế các việc làm và các mối quan hệ xã hội).

Q 1 5 Tôi đang tìm việc làm tại AKITA. Tôi nên tìm bằng cách nào?

A 1 5 Bạn có thể được tư vấn việc làm tại Haro waku (Sở ổn định nghề nghiệp cộng đồng). Cuộc tư vấn không tốn phí. Trước khi tìm kiếm việc làm, bạn hãy xác nhận lại thời gian lưu trú và tư cách lưu trú của bạn trong thẻ lưu trú xem bạn có được quyền đi làm hay không. ☞ số điện thoại của Haro waku ở trang 14



Có thể tư vấn việc làm



Có thể tìm kiếm việc làm



Dành cho những người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Điều kiện để Người nước ngoài làm việc tại Nhật》

Để Người nước ngoài được làm việc tại Nhật, tư cách lưu trú của bạn phải là tư cách được cấp phép lao động. Nếu trường hợp bạn vi phạm vào điều này, bạn sẽ trở thành đối tượng bị xử phạt do vi phạm luật lao động.

Ví dụ, như những đối tượng thuộc diện “Du học sinh” hay diện “Đoàn tụ gia đình” chẳng hạn, họ không được phép lao động. Nhưng nếu lấy được “Cấp phép hoạt động ngoài tư cách”, họ có thể làm thêm trong khoảng thời gian được quy định. Những đối tượng có tư cách lưu trú được cấp phép lao động, khi muốn hoạt động ngoài phạm vi công việc (ví dụ như: trường hợp người làm ngành kỹ thuật muốn nhận thêm việc thông dịch kiếm tiền chẳng hạn) thì cũng cần “Giấy Cấp phép hoạt động ngoài tư cách”

Danh sách điện thoại tại các điểm HARO WAKU

| Tên của HARO WAKU (khu vực) | Số điện thoại | Địa chỉ |
|--------------------------------|---------------|--|
| Haro waku KAZUNO | 0186-23-2173 | Kazunoshi hanawa aza arata 82-4 |
| Haro waku ODATE | 0186-42-2531 | Odateshi shimizu ichome 5-20 |
| Haro waku TAKANOSU | 0186-60-1586 | Akita kita shi takanosu aza higashi nakatai 26-1 |
| Haro waku NOSHIRO | 0185-54-7311 | Noshiro shi midori machi 5-29 |
| Haro waku OGA | 0185-23-2411 | Oga shi funagawa minato funagawa aza shinhama cho 1-3 |
| Haro waku AKITA | 018-864-4111 | Akitashi barajima 1 chome 12-16 |
| Haro waku PURAZA ATORION | 018-836-7820 | Akita shi nakadori 2-3-8 (Atorion lầu 3) |
| Haro waku PURAZA GOSHONO | 018-889-8609 | Akita shi gosho noji zoden 3-1-1 (Akita Tereza lầu 3) |
| Haro waku HONJO | 0184-22-3421 | Yurihonjo shi, ishiwaki aza Tajiri no 18-1 |
| Haro waku OMAGARI | 0187-63-0335 | Daisenshi omagari sumiyoshi cho 33-3 |
| Haro waku KAKUNODATE | 0187-54-2434 | Senboku shi kakunodate machi kodate 32-3 |
| Haro waku YOKOTE | 0182-32-1165 | Yokoteshi asahigawa 1 chome 2- 26 |
| Haro waku YUZAWA | 0183-73-6117 | Yuzawa shi shimizu cho 4 chome 4-3 |

Q 1 6 Tôi phát hiện ra tiền lương tính theo giờ của tôi thấp hơn mức lương tối thiểu mà Luật quy định cho tỉnh Akita. Có phải nguyên nhân do tôi là Người nước ngoài

A 1 6 Tại Nhật, có một loại luật là Luật quy định tiền lương tối thiểu (các công ty, xí nghiệp KHÔNG ĐƯỢC trả tiền lương cho người lao động thấp hơn số tiền Luật pháp quy định). Người Nước Ngoài hay người Nhật thì cũng được Luật bảo vệ như nhau. Nếu như bạn có bất kỳ rắc rối nào chẳng hạn như lương bạn bị thấp hơn mức tối thiểu, bị làm việc trong thời gian nghỉ ngơi v... v..., hãy thử liên lạc với những nơi như sau.

• **Góc tư vấn lao động tổng hợp Cục Lao Động AKITA**

TEL: **018-862-6684** (Chỉ tư vấn bằng tiếng nhật)

Ngày, giờ nhận cuộc gọi : 8 : 30-17:15 (Chỉ ngày thường)

• **Đường dây tư vấn phục vụ cho lao động Người Nước Ngoài**

| Ngôn ngữ có thể sử dụng | Số điện thoại | Ngày có thể gọi | Thời gian có thể gọi |
|-------------------------|--------------------|--------------------|---|
| Tiếng Anh | 0570-001701 | Từ thứ 2 đến thứ 6 | 10:00-15:00 (Nghỉ trưa từ 12:00-13:00) |
| Tiếng Trung | 0570-001702 | | |
| Tiếng Bồ Đào Nha | 0570-001703 | | |
| Tiếng Tây Ban Nha | 0570-001704 | | |
| Tiếng Phi-líp-pin | 0570-001705 | Thứ 3, Thứ 4 | |
| Tiếng Việt | 0570-001706 | Thứ 4, Thứ 6 | |

Trường hợp bạn là Thực Tập Sinh Kỹ Năng

Tổ chức công ích pháp nhân Cơ quan Hợp Tác Tu Nghiệp Quốc Tế (JITCO)
TEL : **0120-022332** (miễn phí cước gọi) / **03-4306-1111**

| Ngoại ngữ có thể sử dụng | Ngày có thể gọi | Giờ có thể gọi |
|--------------------------------|-------------------------|-----------------|
| Tiếng trung Tiếng Việt | Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7 | 13 giờ ~ 18 giờ |
| Tiếng In-đô-nê-xi-a | Thứ 3 Thứ 7 | 13 giờ ~ 18 giờ |
| Tiếng Anh Tiếng Phi-líp-pin | Thứ 5 | 13 giờ ~ 18 giờ |

Không nhận cuộc gọi vào các ngày nghỉ lễ.



Dành cho người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Luật pháp liên quan đến lao động》

Pháp lệnh liên quan đến tiêu chuẩn lao động cũng được áp dụng cho cả lao động Người Nước Ngoài đang làm việc trong toàn nước Nhật.

LUẬT TIÊU CHUẨN LAO ĐỘNG : Là việc trình bày rõ ràng các điều kiện lao động khi ký hợp đồng như tiền lương, tiền thưởng nghỉ việc, thời gian lao động...v...v...

LUẬT MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU : Là việc không giảm lương xuống thấp hơn mức lương tối thiểu được quy định tại địa phương.

(Hiện tại ngày 1/10/2018 mức lương tối thiểu của Tỉnh AKITA là 762 yên)

LUẬT BẢO HIỂM BỒI THƯỜNG TAI NẠN LAO ĐỘNG: Là việc được bồi thường từ chế độ bảo hiểm lao động đối với tai nạn lao động và cả tai nạn xảy ra trên đường đi làm.

Câu hỏi “Bạn có đang gặp rắc rối nào gắn liền với điều kiện lao động hay không?” in trong truyền đơn liên quan đến Luật tiêu chuẩn lao động đang được phát hành bằng nhiều thứ tiếng (Tiếng Nhật, Tiếng Anh, Tiếng Trung, Tiếng Hàn, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Phi-líp-pin, Tiếng Thái, Tiếng Việt). Bạn có thể tải truyền đơn từ trang chủ của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi hoặc hãy hỏi tại Cục Quản Lý Tiêu Chuẩn Lao Động gần nơi bạn sống. ☞ Số điện thoại trang 17

Trang chủ Bộ Y tế, Lao động và Phúc Lợi (Liên quan đến Luật Tiêu Chuẩn Lao Động)

URL: http://www.mhlw.go.jp/new-info/kobetu/roudou/gyousei/leaflet_kijun.html



Dành cho người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Nếu như tôi nghỉ việc . . . 》

Sau khi nghỉ việc, bạn cần phải làm rất nhiều thủ tục. Thông tin chi tiết xin hỏi tại Haro Waku gần nhà (trang14) hoặc Phòng ổn định việc làm Bộ ổn định việc làm Cục Lao Động AKITA (sdt: 018-883-0007)



Dành cho người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Cục Quản Lý Tiêu Chuẩn Lao Động》

Hãy liên hệ Cục quản lý tiêu chuẩn lao động ở các địa phương để tư vấn những vấn đề liên quan đến lao động như bạn không được trả lương, bạn bị đuổi việc với lý do không chính đáng, hay Xí nghiệp nơi bạn làm việc không tuân thủ Luật Lao Động...v...v....

| Tên | Điện thoại | Khu vực phụ trách |
|---|--------------|---|
| Cục quản lý tiêu chuẩn lao động AKITA | 018-865-3671 | Thành phố AKITA Thành phố OGA Thành phố KATAGAMI Quận MINAMI AKITA |
| Cục quản lý tiêu chuẩn lao động ODATE | 0186-42-4033 | Thành phố ODATE Thành phố KAZUNO Thành phố KITA AKITA Quận KAZUNO Quận KITA AKITA |
| Cục quản lý tiêu chuẩn lao động NOSHIO | 0185-52-6151 | Thành phố NOSHIO Quận YAMAMOTO |
| Cục quản lý tiêu chuẩn lao động HONJO | 0184-22-4124 | Thành phố YURIHONJO Thành phố NIKAHO |
| Cục quản lý tiêu chuẩn lao động OMAGARI | 0187-63-5151 | Thành phố DAISEN Thành phố SENBOKU Quận SENBOKU |
| Cục quản lý tiêu chuẩn lao động YOKOTE | 0182-32-3111 | Thành phố YOKOTE Thành phố YUZAWA Quận OGACHI |

Q 1 7 Tôi muốn đi bệnh viện, nhưng tôi không nói được tiếng Nhật.

A 1 7 Khi bạn không thể đi đến bệnh viện cùng với người có thể giao tiếp bằng tiếng Nhật, hãy sử dụng PHIẾU CHUẨN ĐOÁN Y TẾ ĐA NGÔN NGỮ. Phiếu này là phiếu Bác Sĩ sẽ giải thích tình trạng thương tích hoặc bệnh tật của bạn trong trường hợp bạn là Người Nước Ngoài sống tại Nhật đến khám tại bệnh viện. Có 11 chuyên khoa riêng biệt đã được phiên dịch ra 18 thứ tiếng. Bạn có thể tìm kiếm trên mạng internet từ khóa “Phiếu chuẩn đoán y tế đa ngôn ngữ” hoặc gõ dòng URL bên dưới:

URL: <http://www.kifjp.org/medical/>



Ngôn ngữ của phiếu chuẩn đoán: Tiếng in-đô nê-xi-a, Tiếng Phi-líp-pin, Tiếng Ba tư, Tiếng Anh, Tiếng Trung (tiếng Bắc Kinh), Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng campuchia, Tiếng Nhật, Tiếng Lào, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Hàn · Tiếng Triều Tiên, Tiếng Nga, Tiếng Thái, Tiếng Việt, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Ả-rập, Tiếng Croat-chia, Tiếng Nê-pan



Q 1 8 Xin hãy cho tôi biết về chế độ Bảo hiểm y tế cộng đồng của Nhật.

A 1 8 Bảo hiểm y tế cộng đồng của Nhật (bảo hiểm khi bị thương tích hoặc đau bệnh) có hai loại là BẢO HIỂM SỨC KHỎE và BẢO HIỂM SỨC KHỎE QUỐC DÂN. Người đang làm việc tại công ty chẳng hạn, sẽ vào BẢO HIỂM SỨC KHỎE, người không có việc làm tại các công ty v...v... thì vào BẢO HIỂM SỨC KHỎE QUỐC DÂN. Nếu bạn vào một trong hai loại bản hiểm trên, khi bị ốm đau hay thương tích, bạn chỉ cần trả 30% tiền trả cho bệnh viện.



Dành cho người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Chế độ bảo hiểm y tế cộng đồng của Nhật》

Ở Nhật, nhờ vào việc tự mình làm thủ tục mà có trường hợp bạn sẽ nhận lại được tiền viện phí. Ngược lại, có trường hợp tiền trả cho bệnh viện không được giảm mặc dù đã có đóng bảo hiểm. Cùng nắm chắc và rõ chế độ của bảo hiểm.

※ Người của quốc gia có ký kết hiệp định an sinh xã hội về chế độ bảo hiểm y tế cộng đồng của Nhật (Đức, Anh, Hàn, Mỹ, Bỉ, Pháp, Canada, Úc, Hà lan, Cộng hòa Séc, Tây Ban Nha, Ai-len, Braxin, Thụy sĩ, Hung-ga-ri, Ấn độ, Lúcxăm-bua, Phi-líp-pin) thì có trường hợp không cần phải tham gia bảo hiểm.

Q 1 9 Tôi bảo lãnh con cái từ nước mình sang đây để cho cháu theo học tiểu học hoặc trường cấp 2 tại Nhật có được không?

A 1 9 Con bạn vẫn có thể nhập học các trường tiểu học hoặc trung học tại Nhật, thủ tục nhập học sẽ khác nhau tùy độ tuổi của trẻ.

【Trẻ em từ tuổi từ 6 đến 15 tuổi】

Ở Nhật, đây là lứa tuổi bắt buộc giáo dục. Trẻ em Người Nước Ngoài không bị bắt buộc học tập tuy nhiên nếu có nguyện vọng đi học tại Nhật thì trẻ em vẫn có thể nhập học tại trường tiểu học; trung học cơ sở của Nhật.

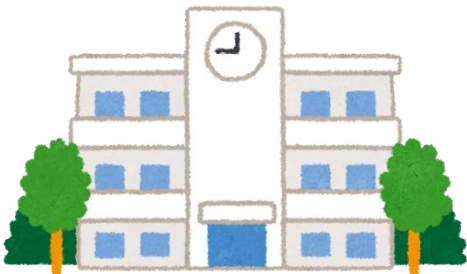
Trường hợp bạn có kỳ vọng chuyển trường ghép lớp (nhập học giữa chừng trong năm học), bạn thử đến tư vấn tại Hội đồng giáo dục ở làng, thị trấn, thành phố nơi bạn đang sinh sống.

☎ Số điện thoại của Hội đồng giáo dục xem trang 22

【Trẻ từ 15 đến 18 tuổi】

Khi bạn muốn cho trẻ đang theo học cấp 3 ở các tỉnh khác hoặc từ Nước Ngoài chuyển vào trường cấp 3 công lập tỉnh AKITA thì cần liên lạc trao đổi tại Cục Giáo Dục khoa Quản lý Giáo Dục tỉnh AKITA (TEL : 018-860-5161).

Ngoài ra, khi bạn có nguyện vọng chuyển trẻ đến trường cấp 3 tư lập, hãy đến trực tiếp trường muốn nhập học để được tư vấn.





Dành cho người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Về việc hỗ trợ cho học sinh; trẻ em Người Nước Ngoài cần học tiếng Nhật (chỉ giới hạn ở những học sinh trường công lập và các bé trong độ tuổi bắt buộc đến trường)》

Đối với đối tượng là học sinh; trẻ em người Nước Ngoài cần học tiếng Nhật thì chính quyền có những hoạt động công ích tiến hành hỗ trợ như sau:

Giáo viên chỉ đạo tiếng Nhật hoặc giáo viên trợ giảng sẽ vào lớp các em đang học chính thức, cho các em ngồi tại chỗ nghe giảng, các giáo viên sẽ theo sát kèm cặp. Hoặc có thể, các giáo viên sẽ dành thời gian thích hợp trong giờ học để chỉ dẫn cho trẻ ở lớp tiếng Nhật hoặc tại phòng học khác. Hãy liên lạc với các Hội đồng giáo dục (☞ trang 22) ở làng, xã, thành phố để biết thêm thông tin chi tiết về các hỗ trợ này.



Dành cho người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Về tiếng Nhật của trẻ》

Đối với những trẻ mà tiếng nhật không phải là ngôn ngữ mẹ đẻ thì tiếng Nhật có lẽ là rào cản lớn trong việc theo học tại các trường Nhật. Tại trường học, năng lực giao tiếp tiếng Nhật sẽ là điều kiện tiên quyết trong học tập, tuy vậy những từ ngữ trong giao tiếp hàng ngày có chút khác biệt so với từ ngữ được dùng trong lớp học và sách giáo khoa. Nếu bạn cảm thấy tính cần thiết trong việc nhận hỗ trợ rèn luyện tiếng Nhật, trước tiên hãy trao đổi với trường.

Ngoài sự thay đổi hoàn cảnh sống hoặc bối rối vì sự khác biệt phong tục tập quán; văn hóa, khác biệt ngôn ngữ sẽ trở thành gánh nặng tâm lý cho trẻ, có ảnh hưởng lớn đến sự hình thành nhân cách của bản thân.

Danh bạ Hội Đồng Giáo Dục trong Tỉnh AKITA

Dữ liệu hiện tại Ngày 1 tháng 4 năm 2018

| Tên hội đồng giáo dục | Số điện thoại | Số FAX |
|---|---------------|--------------|
| Hội đồng giáo dục tỉnh AKITA | 018-860-5111 | 018-860-5851 |
| Hội đồng giáo dục thành phố AKITA | 018-888-5803 | 018-888-5804 |
| Hội đồng giáo dục thành phố NOSHIRO | 0185-73-2757 | 0185-73-6459 |
| Hội đồng giáo dục thành phố YOKOTE | 0182-32-2402 | 0182-32-4034 |
| Hội đồng giáo dục thành phố ODATE | 0186-43-7111 | 0186-54-6100 |
| Hội đồng giáo dục thành phố OGA | 0185-24-9100 | 0185-24-9156 |
| Hội đồng giáo dục thành phố YUZAWA | 0183-73-2161 | 0183-72-8515 |
| Hội đồng giáo dục thành phố KAZUNO | 0186-30-0290 | 0186-30-1140 |
| Hội đồng giáo dục thành phố YURIHONJO | 0184-32-1306 | 0184-33-3381 |
| Hội đồng giáo dục thành phố KATAGAMI | 018-853-5361 | 018-853-5277 |
| Hội đồng giáo dục thành phố DAISEN | 0187-63-1111 | 0187-63-7131 |
| Hội đồng giáo dục thành phố KITA AKITA | 0186-62-6616 | 0186-63-2678 |
| Hội đồng giáo dục thành phố NIKAHO | 0184-38-2259 | 0184-38-2252 |
| Hội đồng giáo dục thành phố SENBOKU | 0187-43-3381 | 0187-54-1727 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn KOSAKA | 0186-29-2342 | 0186-29-4436 |
| Hội đồng giáo dục làng KAMI KOANI | 0186-60-9000 | 0186-77-3223 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn FUJISATO | 0185-79-1327 | 0185-79-2227 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn MITANE | 0185-87-2115 | 0185-87-3052 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn HAPPO | 0185-77-2816 | 0185-77-3230 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn GOJOME | 018-852-5372 | 018-852-5370 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn HACHIRO GATA | 018-875-5812 | 018-875-5950 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn IKAWA | 018-874-4424 | 018-874-2924 |
| Hội đồng giáo dục làng OGATA | 0185-45-3240 | 0185-45-2661 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn MISATO | 0187-84-4914 | 0187-85-3102 |
| Hội đồng giáo dục thị trấn UGO | 0183-62-2111 | 0183-62-3334 |
| Hội đồng giáo dục làng HIGASHI NARUSE | 0182-47-3415 | 0182-47-2119 |

Q 2 0 Trường hợp tôi đã có bằng lái xe tại nước ngoài, tôi có thể lái xe ở Nhật không?

Q 2 0 Có trường hợp được lái xe tại Nhật và có trường hợp không được, tùy thuộc vào việc bạn là người nước nào. Thông tin chi tiết thì hãy liên hệ với TRUNG TÂM CẤP PHÉP LÁI XE.

Trung tâm cấp phép lái xe trụ sở cảnh sát tỉnh AKITA

TEL: 018-863-1111

Hướng dẫn tổng quát cấp phép lái xe

URL: <http://www.police.pref.akita.jp/kenkei/menkyo/menkyo.html>



Dành cho người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Trường hợp đổi từ bằng lái xe nước ngoài sang bằng lái xe của Nhật》

Trường hợp sau khi lấy bằng ở nước ngoài, bạn sống trên ba tháng tại quốc gia đó với điều kiện giấy phép lái xe đó vẫn còn thời hạn, thì bạn có thể đăng ký xin đổi sang giấy phép lái xe của Nhật. Khi đó, đối với trường hợp bạn đã được kiểm tra kỹ về kiến thức và kỹ năng lái xe, đã được xác nhận là không có trở ngại gì trong việc lái xe thì bạn được miễn một phần thi lý thuyết và thực hành (Các nước khu vực 1 và 28 quốc gia như Anh, Úc, Canada, Hàn, Đức, Pháp, Đài Loan v...v... thì được miễn thi lý thuyết và thực hành.

Vào thời điểm xin đăng ký đổi bằng, bạn cần phải dịch bằng lái nước ngoài sang tiếng Nhật tại các cục hành chính nước ngoài, lãnh sự quán; đại sứ quán trú tại Nhật hoặc tại tổ chức pháp nhân Liên đoàn xe hơi Nhật bản (JAF)

※Trường hợp không đáp ứng được những điều kiện nêu trên, bạn buộc phải lấy được bằng lái xe tại Nhật. Bạn sẽ học và thi lý thuyết, thi thực hành tại trường dạy lái xe ở Nhật và sau đó thi lý thuyết tại trung tâm cấp phép lái xe. Trường hợp thi tại tỉnh Akita, phần thi lý thuyết bạn được chọn tiếng Anh hoặc tiếng Nhật (có phiên âm chữ hiragana).

Ngoài ra, mọi vấn đề liên quan đến việc thi cử ở trung tâm bằng lái, bạn có thể gọi hỏi trực tiếp tại Trung tâm cấp phép lái xe trụ sở cảnh sát AKITA - khoa thi tuyển (TEL: 018-862-7570)



Dành cho người muốn biết thêm thông tin chi tiết

《Về giáo trình học lấy giấy phép lái xe tại Nhật bằng tiếng nước Ngoài》

“Sách hướng dẫn luật giao thông” (do JAF phát hành) dịch sang tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha đang được bán trên thị trường. Phần thi lý thuyết về cơ bản được ra đề dựa trên kiến thức của giáo trình này.

JAF chi nhánh AKITA TEL : 018-864-8492

Q 2 1 Tôi muốn biết thêm nhiều điều để sinh sống tại Nhật, tuy nhiên tôi gặp khó khăn trong việc đọc chữ tiếng Nhật. Tôi có thể hiểu biết về cuộc sống của Nhật bằng ngôn ngữ của nước mình không?

A 2 1 Hãy đọc thông tin về đời sống sinh hoạt đa ngôn ngữ do tổ chức pháp nhân Hiệp hội quốc tế hóa (Kurea) của chính quyền địa phương biên soạn. Những điều cần thiết cho cuộc sống tại Nhật được viết bằng nhiều ngôn ngữ hoặc được viết bằng những ngôn từ tiếng Nhật dễ hiểu.

Thông tin đời sống sinh hoạt đa ngôn ngữ KUREA

URL: <http://www.clair.or.jp/tagengo/>

The screenshot shows the homepage of the KUREA website. At the top, there is a navigation bar with language selection buttons: 日本語 (Japanese), English, 中文 (Chinese), 한국-조선어 (Korean), Español (Spanish), Português (Portuguese), Tagalog, Deutsch (German), Tiếng Việt (Vietnamese), Français (French), Русский (Russian), Indonesian, ภาษาไทย (Thai), and မြန်မာဘာသာစကား (Burmese). Below the navigation bar is a header with the title '多言語生活情報' (Multilingual Life Information) and a sub-header 'はじめに' (Introduction) and '編集委員' (Editorial Board). The main content area features a paragraph in Japanese: 'このホームページには日本の生活に必要なことが書いてあります。いろいろなことばでも読むことができます。(上のことばをえらんでください) やさしい日本語は下からえらんでください。' (This homepage has information about life in Japan written in various languages. You can read it in many different languages. (Please choose the language you want to read in from above.) Please choose the easy Japanese from below.) Below this paragraph is a grid of 18 blue buttons, each with a letter and a Japanese icon, representing different life topics: A 新しい在留制度 (New Residency System), B 在留資格 (Residency Status), C 結婚・離婚 (Marriage/Divorce), D いろいろな手続き (Various Procedures), E 仕事 (Work), F 病気、けが (Illness, Injury), G 年金 (Pension), H 赤ちゃん子ども (Babies/Children), I いろいろな福祉 (Various Welfare), J 日本の学校 (Japanese Schools), K 日本語のべんきょう (Japanese Language Learning), L 税金 (Taxes), M 家を買う・かりる (Buying/Renting a House), N 交通 (Transportation), O 生活のきまり (Life Rules), P 緊急・災害 (Emergency/Disaster), Q わからないことがあるとき (相談窓口) (When you don't know something (Inquiry Counter)). At the bottom of the page, there are two blue buttons: '多言語生活情報リンク集' (Multilingual Life Information Link Collection) and 'オリエンテーションガイドブックPDF' (Orientation Guidebook PDF).

Q 2 2 Tôi muốn tìm người biên phiên dịch. Tôi sẽ nhận được sự giới thiệu từ đâu?

A 2 2 Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh AKITA (AIA) sẽ giới thiệu người biên phiên dịch cho bạn. Trước tiên, bạn cần phải cho AIA biết được bạn nhờ thông phiên dịch nội dung gì, thời gian, địa điểm. Biên phiên dịch sẽ bị tốn phí.

Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh AKITA TEL : 018-893-5499

Dành cho người có nhu cầu nhờ hỗ trợ hoạt động của AIA hỗ trợ cộng đồng

URL : <http://www.aiahome.or.jp/pages/page-1488462840-183>

Q 2 3 Tôi đã nhận mã số cá nhân (my number). Tôi sử dụng cái này trong trường hợp nào?

A 2 3 Mã số cá nhân là dãy số gồm 12 chữ số, mỗi một người công dân Nhật đều có. Mã số cá nhân dùng khi làm nhiều loại thủ tục như Thuế, Y tế, Lương hưu v...v... Người nước ngoài nếu có thẻ thường trú tại Nhật cũng được cấp mã số cá nhân.

Có mã số này, người khác sẽ biết thông tin của bạn. Vì nó là mã số rất quan trọng, nên khi bị người khác yêu cầu xem mã số mà không biết rõ họ sử dụng vào mục đích gì, thì tránh không cho họ xem.

- Giải đáp thắc mắc liên quan đến chế độ Mã số cá nhân

TEL: 0120-0178-26

Ngày, giờ nhận cuộc gọi: 9 : 30-22 : 00 (Ngày thường)

9 : 30-17 : 30 (Ngày lễ, thứ 7 chủ nhật)

Ngôn ngữ có thể sử dụng: Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha.

- Khi bị mất giấy có ghi mã số cá nhân

TEL: 0120-0178-27

Ngày, giờ nhận cuộc gọi : 24 tiếng (ngày nào cũng có thể gọi)

Ngôn ngữ sử dụng để nói chuyện: Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha.

- Thư ký quốc hội Mã số cá nhân mã số thuế , chế độ phúc lợi xã hội

URL: <https://www.cao.go.jp/bangouseido/foreigners/>

Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha

Ngoài ra còn được giải thích bằng 21 thứ tiếng khác



Nhiều loại thủ tục có thể làm tại cơ quan hành chính (shiyaku sho, yakuba)

Để sinh sống tại Nhật cần phải làm rất nhiều thủ tục. Bạn có thể làm những thủ tục bên dưới bảng này tại các cơ quan hành chính của Làng, thị trấn hoặc thành phố. Ở đó có cả quầy để giải đáp thắc mắc khác của bạn.

| | | |
|---|--|--|
| Đăng ký thường trú (Báo với cơ quan hành chính địa chỉ nhà) | Việc chuyển đến trường tiểu học hoặc trung học cơ sở và việc chuyển vào trường giữa chừng của năm học | Giấy chứng tử (Thông báo với cơ quan nhà nước khi có ai đó trong gia đình qua đời) |
| Lương hưu nhà nước (Hưu trí mọi người đều tham gia) | Giấy kết hôn · Giấy ly hôn (Thông báo với cơ quan hành chính về việc đã ly hôn · kết hôn) | Thủ tục nhập học cho bé khi vào mẫu giáo |
| Bảo hiểm sức khỏe quốc dân (Bảo hiểm dành cho người không làm việc tại các công ty) | Giấy khai sinh (Thông báo với cơ quan hành chính về việc con đã được sinh ra) | Ngoài ra còn có nhiều giải đáp thắc mắc khác |

AIA xin giới thiệu nhân viên tư vấn cho người Nước Ngoài tại địa phương



Đây là những nhân viên tư vấn có thể giải đáp thắc mắc về những khó khăn, bối rối của người Nước Ngoài. Hãy nhận tư vấn từ nhân viên tư vấn trong khu vực bạn đang sinh sống. (tư liệu nhân viên tư vấn thời điểm hiện tại ngày 1 tháng 2 năm 2019)

| Khu vực phụ trách | Tên của nhân viên tư vấn và số điện thoại | Thứ ngày và thời gian có thể tư vấn | | | | |
|---|---|-------------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|
| | | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
| Thành phố KAZUNO Thị trấn KOSAKA | ITO TOMOKO 090-3644-5194 | 9 : 00- 17 : 00 | 9 : 00- 17 : 00 | - | 9 : 00- 17 : 00 | 9 : 00- 17 : 00 |
| Thành phố ODATE Thành phố KITA AKITA Làng KAMI KOANI | KOBAYASHI MIKIKO 090-4319-3695 | 10 : 00- 16 : 00 | - | 10 : 00- 16 : 00 | - | - |
| Thành phố NOSHIRO Thị trấn FUJISATO Thị trấn MITANE | KITAGAWA YUKO 090-3640-0459 | 10 : 00- 17 : 00 | 10 : 00- 17 : 00 | 10 : 00- 17 : 00 | 10 : 00- 17 : 00 | 10 : 00- 17 : 00 |
| Thành phố OGA Thành phố GATAGA Thị trấn NIGAWA Thị trấn GOJOME Thị trấn HACHIRO GATA Làng OGATA | KUDO KIYOKO 090-4045-8690 | 10 : 00- 17 : 00 | 10 : 00- 17 : 00 | 10 : 00- 17 : 00 | 10 : 00- 17 : 00 | 10 : 00- 17 : 00 |
| Thành phố AKITA | KOBAYASHI HISAE 090-3983-8498 | 11 : 00 16 : 00 | - | 11 : 00 16 : 00 | 11 : 00 16 : 00 | 11 : 00- 13 : 00 |
| Thành phố YURIHONJO Thành phố NIKAHO | FUJISHIMA EKO 090-2360-4817 | 9 : 30- 17 : 00 | 9 : 30- 17 : 00 | 13 : 00- 17 : 00 | 9 : 30- 17 : 00 | 9 : 30- 17 : 00 |
| Thành phố DAISEN Thành phố SENBOKU Thị trấn MISATO | SUZUKI MITSUAKI 090-2276-1113 | 10 : 00- 16 : 00 | 10 : 00- 16 : 00 | 10 : 00- 16 : 00 | 10 : 00- 16 : 00 | 10 : 00- 16 : 00 |
| Thành phố YOKOTE | HAMADA YUMI 090-9033-8008 | 10 : 00- 16 : 00 | 10 : 00- 16 : 00 | 10 : 00- 16 : 00 | 10 : 00- 16 : 00 | - |
| Thành phố YUZAWA Thị trấn UGO Làng HIGASHI NARUSE | KURATA MAYUKO 090-4550-1211 | 10 : 00- 16 : 00 | 10 : 00- 16 : 00 | - | 10 : 00- 16 : 00 | - |



Địa điểm có thể học tiếng Nhật (Danh sách các lớp học tiếng Nhật)

※Thông tin của lớp học có lúc sẽ bị thay đổi. Xin hãy xác nhận với các số điện thoại bên dưới. (Bảng bên dưới lấy dữ liệu hiện thời là ngày 1 tháng 7 năm 2018)

| Tên các làng, xã thành phố | Tên lớp học | Ngày giờ học | Địa điểm học | Số liên lạc tư vấn |
|----------------------------|---|--|--|--------------------|
| Tp KAZUNO | Lớp học tiếng Nhật thành phố KAZUNO | Thứ 6 13:30~15:30 | Nhà giao lưu văn hóa KOMOSE phòng họp số 1 | ☎0186-30-0292 |
| Thành phố ODATE | Lớp học tiếng Nhật Thành phố ODATE | Thứ 2 17:30~19:30 Thứ 4 10:00~12:00 | Trung tâm tự học cộng đồng nam nữ tỉnh Bắc Bộ | ☎0186-43-7027 |
| Thành phố KITA AKITA | Lớp học tiếng Nhật tp KITA AKITA | Chủ nhật 10:00~12:00 | FUREAI plaza thành phố KITA AKITA | ☎0186-62-1130 |
| Làng KAMI KOANI | Lớp học FUREAI | Thứ 2 19:00~ | Trung tâm học tập suốt đời làng KAMI KOANI | ☎0186-60-9000 |
| Thành phố NOSHIRO | Lớp học tiếng Nhật NOSHIRO | Thứ 3 19:00~21:00 Thứ 5 10:00~12:00 | (Thứ 3) Nhà văn hóa trung ương NOSHIRO (thứ 5) Nhà hội phụ nữ làm việc tp NOSHIRO | ☎0185-89-2148 |
| Thị trấn FUJISATO | Hiệp hội giao lưu quốc tế FUJISATO | Thứ 4 (1 tháng 2 lần) 10:00~12:00 | Nhà giao lưu ba thế hệ thị trấn FUJISATO | ☎0185-79-1327 |
| Thị trấn MITANE | Lớp học tiếng Nhật | Mỗi thứ 3, tuần 1 · tuần 3 10:00~12:00 thứ 6, tuần t2 · tuần t4 10:00~12:00 | Nhà văn hóa HACHIRYU | ☎0185-85-2177 |
| Thị trấn OGA | Lớp học tiếng Nhật Thành phố OGA | Thứ 6 (1 tháng 2 lần) 10:00~12:00 | Nhà văn hóa trung ương thành phố OGA | ☎0185-23-2251 |
| Tp KATA GAMI | Lớp học tiếng Nhật Tp KATAGAMI | Chủ nhật (tháng 2 - 3 lần) 10:00~12:00 | Nhà văn hóa thiên vương tp KATAGAMI | ☎018-878-4111 |
| Thị trấn HACHI ROGATA | Lớp học tiếng Nhật hội trường HACHIROGATA | Thứ 5 tuần 1,2,3 (tháng 4 đến tháng 12, tháng 3) 19:00~21:00 | Vùng lãng mạn HACHIROGATA | ☎018-875-2092 |

| Tên các làng, xã thành phố | Tên lớp học | Ngày giờ học | Địa điểm lớp học | Số liên lạc tư vấn |
|----------------------------|---|--|---|----------------------------------|
| Thành phố AKITA | Lớp học tiếng Nhật thành phố AKITA | Thứ 5 18:30~20:00 | Nhà AU giao lưu NIGIWAI tp AKITA, tầng 4 phòng nghiên cứu 1 · 2 | ☎018-888-5464 |
| | Lớp học tiếng Nhật NIJIASU | Thứ 4 (tháng khoảng 3 lần) 10:00~11:30 | Hãy điện thoại để xác nhận | ☎018-834-7936 |
| | Lớp học tiếng Nhật ZARUSA | Thứ 4 14:30~16:00 | Hãy điện thoại để xác nhận | ☎018-835-2009 |
| | Câu lạc bộ IROHA | Thứ 3 17:50~19:15 | Tòa nhà ATORION lầu 6, HAMONI plaza | ☎018-864-1706 |
| Tp YURI HONJO | Lớp học tiếng Nhật Tp YURIHONJO | Thứ 6 (tháng 4 đến tháng 12) 18:45~20:45 | Nhà giao lưu văn hóa KADARE | ☎0184-22-0900 |
| Thành phố NIKAHO | Hội giao lưu tiếng Nhật Tp NIKAHO | Thứ bảy (1 tháng 4 lần) 9:00~11:00 | Nhà văn hóa cộng đồng KISAKATA | ☎0184-43-7510 |
| Thành phố DAISEN | Phạm vi rộng vùng SENBOKU- SENDAI Lớp học tiếng Nhật | Thứ 3 19:00~21:00 | Trung tâm giao lưu OMAGARI | ☎0187-63-1111 (nổi tuyến 339) |
| Thành phố SENBOKU | | Thứ 5 10:00~12:00 | | |
| Thị trấn MISATO | | Chủ nhật 10:00~12:00 | Hội quán FUREAI thị trấn MISATO | |
| | | Thứ 3 10:00~12:00 | | |
| Thành phố YOKOTE | Lớp học tiếng Nhật thành phố YOKOTE | Thứ 6 10:00~12:00 | Y2 plaza | ☎0182-35-2162 |
| | Lớp học tiếng Nhật tình nguyện | Thứ 3 · Thứ 6 17:00~21:00 | Trung tâm bình đẳng nam nữ cộng đồng | ☎0182-23-5337 |
| Thành phố YUZAWA | Lớp học tiếng Nhật hội trường YUZAWA thành phố YUZAWA | Thứ 4 (tháng 4 đến tháng 12) 10:00~12:00 | Sảnh xá tòa nhà hành chính YUZAWA phòng họp lầu 3 | ☎0183-73-2163 |
| | | Thứ 6 tuần 3 (tháng 4 ~ 12) 19 : 00~21 : 00 | | |
| | Lớp học tiếng Nhật hội trường OGACHI tp YUZAWA | Thứ 5 (tháng 4 đến tháng 12) 19:00~21:00 | | |

Danh sách phòng tư vấn khi gặp rắc rối

Phòng tư vấn có gắn dấu★là những phòng có thể tư vấn bằng tiếng nước ngoài. Các phòng khác sẽ đối ứng bằng tiếng nhật.

| Nội dung tư vấn | Tên phòng tư vấn | Số điện thoại | Ngày và giờ có thể nhận cuộc gọi |
|---|--|--|--|
| ▶ Tư vấn bằng tiếng nước ngoài (tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn) | Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh AKITA (AIA) | 018-884-7050 | ★Thứ 5 13 : 00-15 : 00 |
| ▶ Không biết địa chỉ tư vấn | | 018-893-5499 | Ngày thường 9:00-17:45 |
| ▶ Về tư cách lưu trú | Cục xuất nhập cảnh SENDAI văn phòng đại diện AKITA | 018-895-5221 | Ngày thường 9 : 00-12 : 00 13 : 00-16 : 00 |
| | ★Trung tâm hỗ trợ tư vấn tổng hợp người Nước Ngoài | 03-3202-5535 03-5155-4039 | Ngày thường 9 : 00-16 : 00 |
| ▶ Đổi hộ chiếu ▶ Bảo lãnh gia đình, bạn bè sang Nhật V...V... | Lãnh sự quán- Đại sứ quán các nước tại Nhật | Xem tại trang 6 | - |
| ▶ Bạo hành (DV) từ chồng, người yêu | Sở tư vấn nữ giới tỉnh AKITA | 018-835-9052 | Ngày thường 8 : 30-21 : 00 Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ 9 : 00-18 : 00 |
| ▶ Về nghĩa vụ giáo dục | Hội đồng giáo dục ở các làng xã, thành phố | Xem trang 22 | — |
| ▶ Về việc học lên cấp ba | (công lập) Phòng giáo dục trung học Cục Giáo Dục tỉnh AKITA | 018-860-5161 | — |
| ▶ muốn tìm việc làm | Haro waku tại cái địa phương | Xem trang 14 | — |
| ▶ Đột nhiên bị đuổi việc | Cục quản lý tiêu chuẩn lao động tại các địa phương | Xem trang 17 | — |
| ▶ Chưa được trả lương | | | |
| ▶ Muốn học tiếng Nhật | Các lớp tiếng Nhật | Xem trang 30-31 | |



Tư vấn dành cho người nước ngoài Q&A

Phát hành ngày 1 tháng 4 năm 2019

Đơn vị phát hành: Hiệp hội giao lưu quốc tế AKITA

Hiệp hội giao lưu quốc tế Tỉnh AKITA (A I A)

Địa chỉ: Akita shi, chou dori 2-3-8 tòa nhà ATORION

Tầng 1

TEL: 018-893-5499

FAX: 018-825-2566

E-mail: aia@aiahome.or.jp

HP: <http://www.aiahome.or.jp/>

